

CHƯƠNG IV. VECTƠ

BÀI 7. CÁC KHÁI NIỆM MỞ ĐẦU

1. KHÁI NIỆM VECTƠ

- Vectơ là một có, nghĩa là trong hai điểm đầu mút của đoạn thẳng, đã chỉ rõ điểm và điểm
- Độ dài của vectơ là giữa điểm và điểm của vectơ đó.
- Độ dài của vectơ $\overrightarrow{AB}$, $\vec{a}$ tương ứng được kí hiệu là

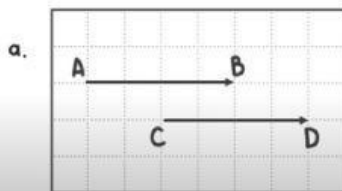
2. HAI VECTƠ CÙNG PHƯƠNG, CÙNG HƯỚNG, BẰNG NHAU

- Đường thẳng đi qua điểm đầu và điểm cuối của một vectơ được gọi là của vectơ đó.
- Hai vectơ có giá song song hoặc trùng nhau được gọi là
- Hai vectơ cùng phương thì chúng hoặc
- Hai vectơ $\vec{a}$ và $\vec{b}$ được gọi là bằng nhau, kí hiệu nếu chúng có cùng và cùng

VÍ DỤ 4

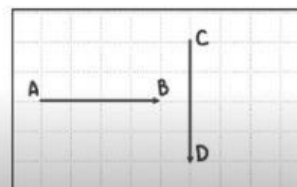
Hãy cho biết hai vectơ $\overrightarrow{AB}$ và $\overrightarrow{CD}$ có bằng nhau không?

Bạn hãy tích ☒ nếu mệnh đề **đúng**.
 Bạn hãy tích ☐ nếu mệnh đề **không đúng**.



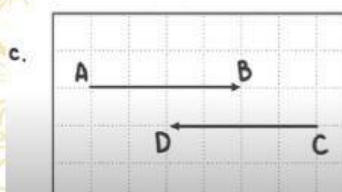
Nhận xét:
☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$
 Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ $\overrightarrow{CD}$

☒ ☒ ☒ ☒ = ☒



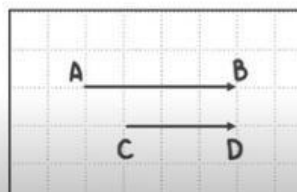
Nhận xét:
☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$
 Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ $\overrightarrow{CD}$

☒ ☒ ☒ ☒ = ☒



Nhận xét:
☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$
 Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ $\overrightarrow{CD}$

☒ ☒ ☒ ☒ = ☒



Nhận xét:
☐ $\overrightarrow{AB}$ cùng hướng với $\overrightarrow{CD}$
☐ $|\overrightarrow{AB}| = |\overrightarrow{CD}|$
 Kết luận: $\overrightarrow{AB}$ $\overrightarrow{CD}$

☒ ☒ ☒ ☒ = ☒